



Chứng Khoán
Yuanta Việt Nam

 **YSstrategy**

Báo cáo chiến lược Tháng 4/2024

Phòng thủ trong tháng 04 và chờ đợi cơ hội

Phòng phân tích KHCN

YSflex



Tải
ngay

Phiên bản trực tuyến đã sẵn sàng
ysflex.yuanta.com.vn

Tổng quan vĩ mô

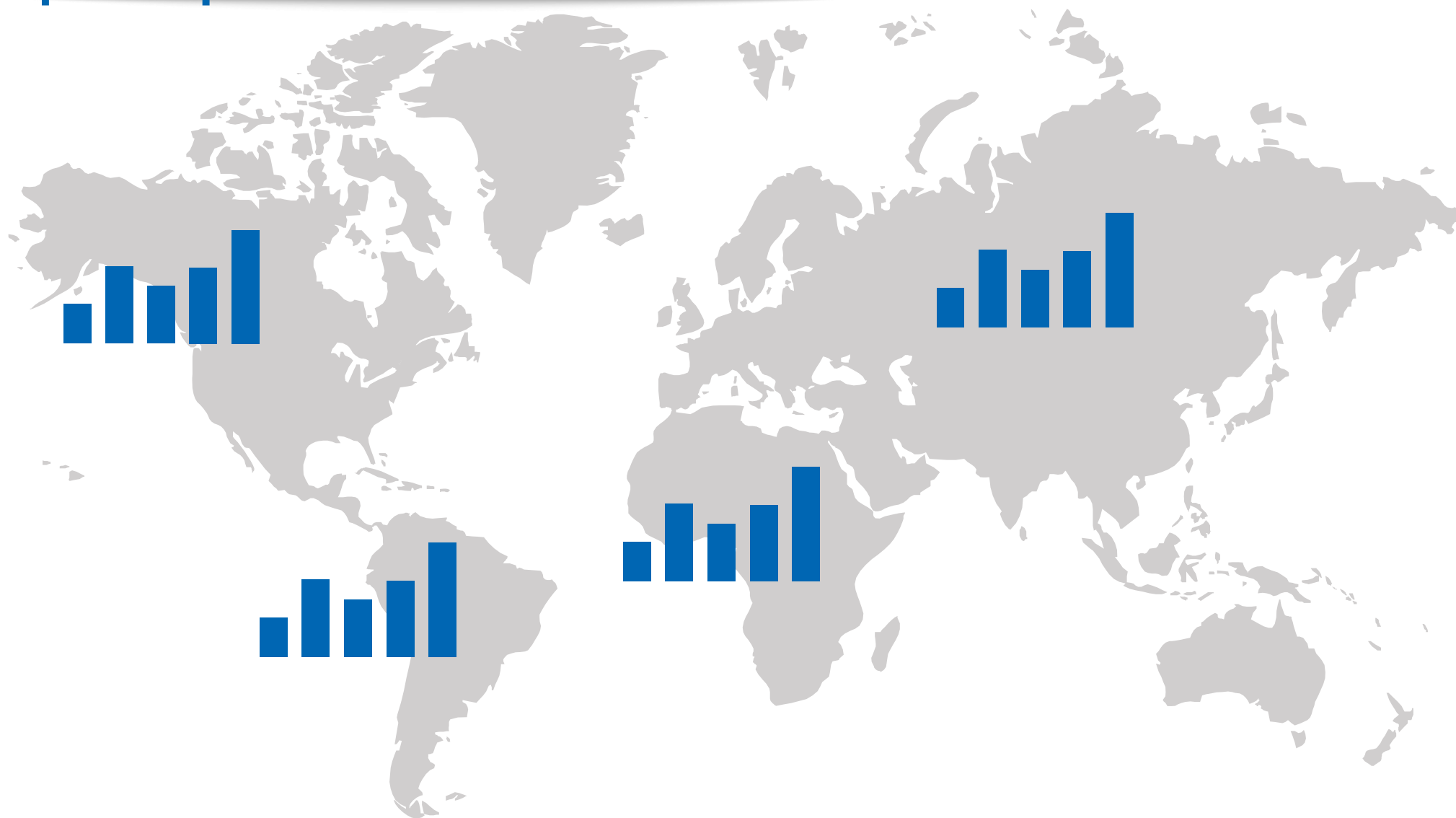
1. Tăng trưởng kinh tế đầu năm tăng tích cực
2. FDI chững lại sau 2 tháng tăng mạnh
3. Xuất nhập khẩu tiếp tục hồi phục tích cực
4. Lạm phát giảm nhẹ trong tháng 3 – triển vọng giảm
5. Sản xuất quay trở lại đà hồi phục tích cực
6. Bán lẻ có sự cải thiện trong tốc độ tăng trưởng
7. Giá vàng tăng cùng chiều thế giới – Tỷ giá tăng
8. Lãi suất liên ngân hàng tăng nhẹ – Rủi ro vĩ mô thấp

Triển vọng thị trường

1. Diễn biến thị trường tháng 03/2024
2. Giao dịch khối ngoại tháng 03/2024
3. Triển vọng TTCK tháng 04/2024
4. Hiệu quả khuyến nghị đầu tư của YSVN

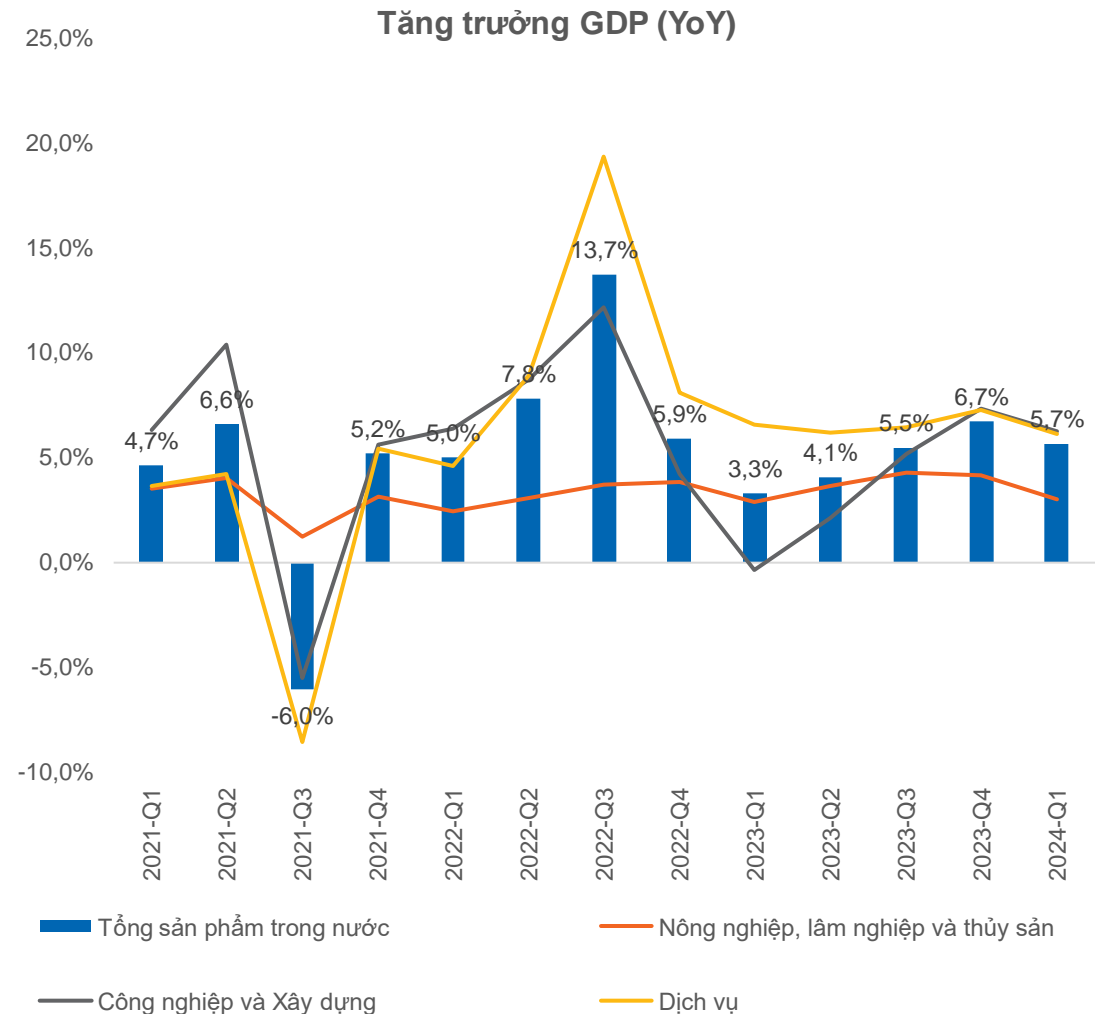


CẬP NHẬT VĨ MÔ



1. Tăng trưởng kinh tế đầu năm tăng tích cực

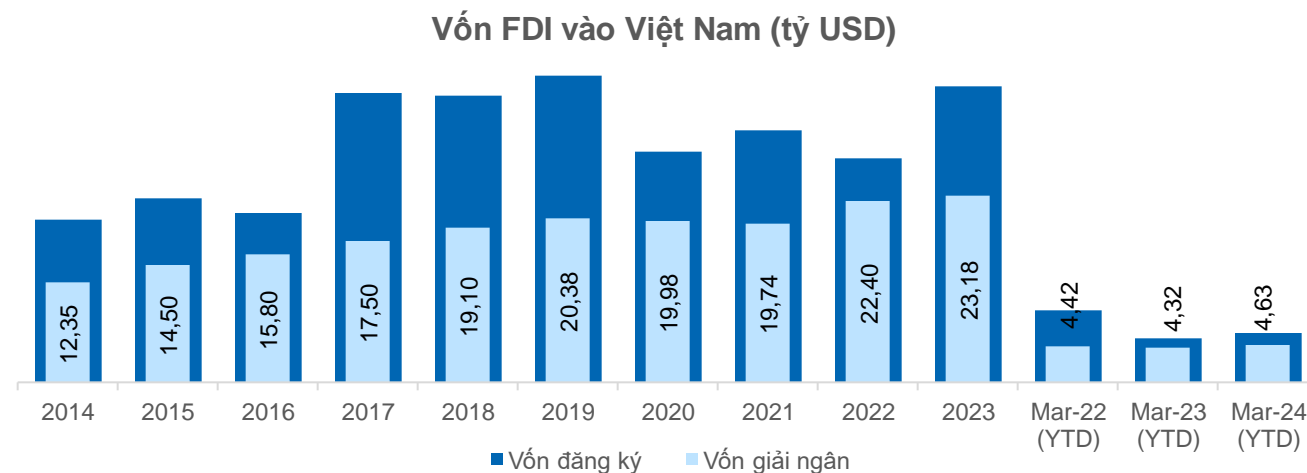
- **Tăng trưởng GDP Q1/2024 đạt 5.66%.** Trong đó, lĩnh vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản tăng 2.98%, đóng góp 6.09%; lĩnh vực Công nghiệp và Xây dựng tăng 6.28%, đóng góp 41.68%; lĩnh vực Dịch vụ tăng 6.12%, đóng góp 52.23%. Mở đầu Q1/2024 với tốc độ tăng trưởng 5.66% là mức tăng trưởng cao nhất của Q1 từ năm 2020 đến nay, đóng góp mạnh nhất ở 2 lĩnh vực Công nghiệp – xây dựng và Dịch vụ.
- **Lĩnh vực Công nghiệp xây dựng tăng trưởng mạnh trong Q1/2024 một phần do suy giảm ở cùng kỳ Q1/2023 (-0.4% YoY).** Ngành tăng trưởng mạnh nhất là Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí (+12% YoY), ngành giảm duy nhất trong lĩnh vực này là Khai khoáng (-6% YoY).
- **Tuy nhiên, tăng trưởng ở lĩnh vực Dịch vụ là một điều rất tích cực** khi Dịch vụ đã duy trì tốc độ tăng trưởng trên 6% liên tục hàng quý từ Q2/2022 đến nay, các ngành dịch vụ có tăng trưởng tốt trong Q1/2024 là Vận tải – kho bãi (+11% YoY), Dịch vụ hỗ trợ (+9% YoY), Lưu trú và ăn uống (+8% YoY), Nghệ thuật vui chơi giải trí (+7% YoY), Bán bán và sửa chữa oto (+7% YoY), Tài chính – Ngân hàng – Bảo hiểm (+5% YoY).
- **Lĩnh vực Nông, Lâm nghiệp và Thủy sản tăng trưởng ổn định,** chủ yếu tăng trưởng tốt nhất nhóm là Lâm nghiệp (+4% YoY) theo chúng tôi là do kinh tế hồi phục khiến nhu cầu đồ gỗ hồi phục theo.
- **Kinh tế Q1/2024 hồi phục khá tốt từ mức nền thấp** cùng nhờ sức tiêu dùng mạnh trong nước, nguồn vốn FDI mạnh mẽ và những chính sách điều hành kinh tế hiệu quả như: 1) NHNN điều hành duy trì lãi suất ở mức thấp và ổn định tỷ giá, siết chặt quản lý tín dụng – nợ xấu hệ thống ngân hàng; 2) các chính sách mới được thông qua giúp thúc đẩy các ngành nghề như Quy hoạch điện VIII, cước dịch vụ cảng mới, học phí và giá khám chữa bệnh mới.



Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

2. FDI chứng lại sau 2 tháng tăng mạnh

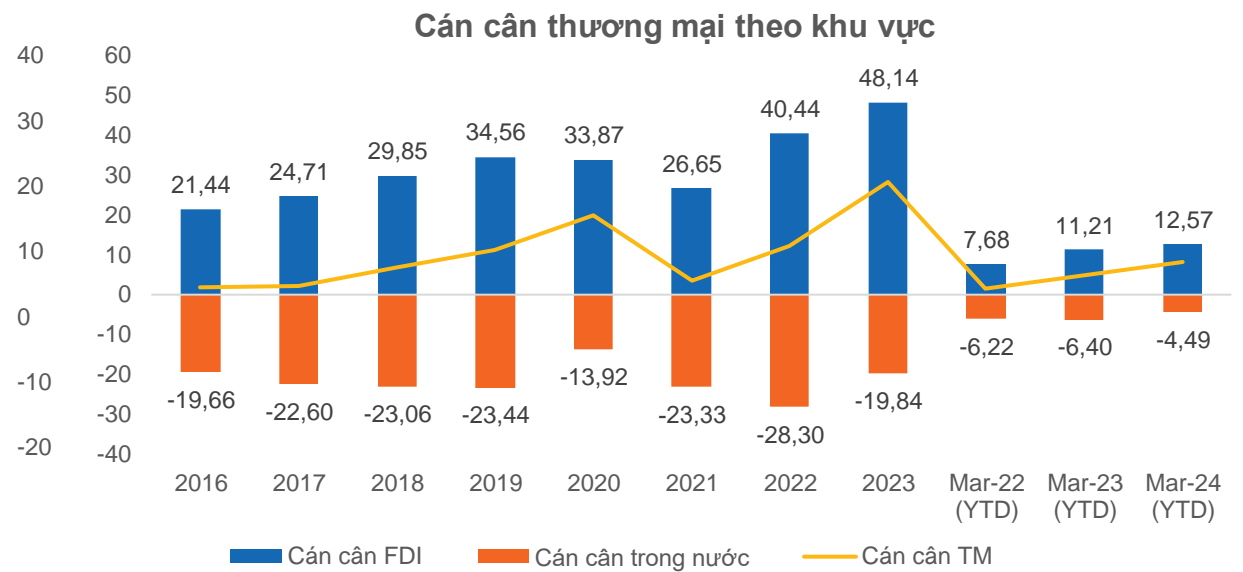
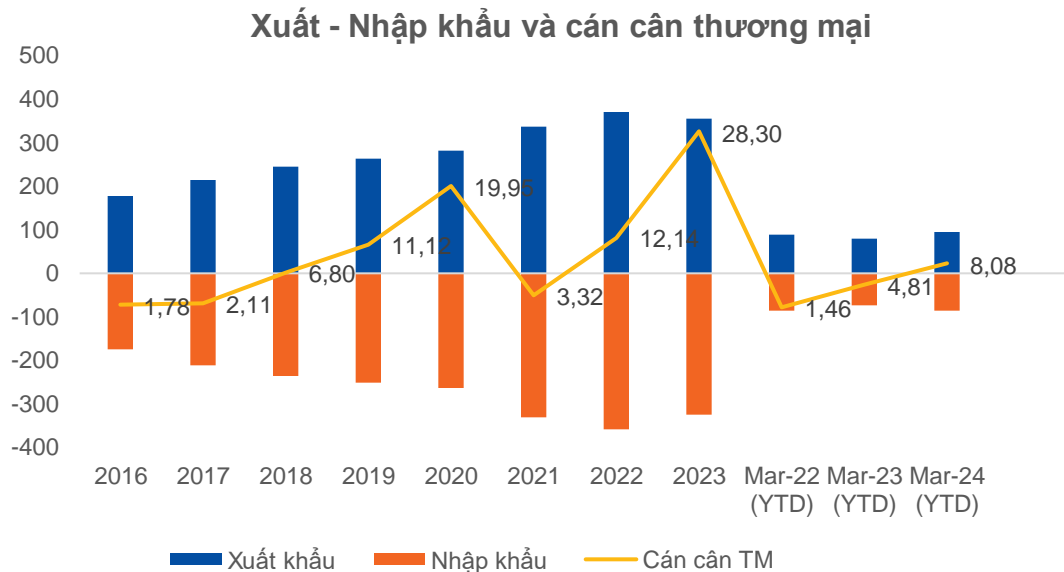
- **Tổng vốn FDI đăng ký tính từ đầu năm tới 20/03/2024 đạt 6.17 tỷ USD (+13.4% YoY), tăng trưởng tốt trong 3 tháng đầu năm.** Trong đó, có 644 dự án được cấp phép mới (+23.4% YoY), với số vốn đăng ký mới đạt 4.8 tỷ USD (+57.9% YoY); có 248 dự án đăng ký điều chỉnh vốn (+6.0% YoY) với số vốn tăng thêm 0.93 tỷ USD (-22.6% YoY). **Vốn góp mua cổ phần đạt 0.47 tỷ USD (-61.7% YoY). Vốn giải ngân tính từ đầu năm tới 20/03/2024 đạt 4.63 tỷ USD, tiếp tục tăng 7.1% YoY.**
- **Tính riêng T3/2024, vốn FDI đăng ký đạt 1.88 tỷ USD (-19.9% YoY), vốn giải ngân trong tháng đạt 1.83 tỷ USD (+3.2% YoY).** Vốn FDI đăng ký chứng lại trong tháng 3 sau 2 tháng đầu năm tăng mạnh, theo chúng tôi là điều bình thường. Điểm tích cực là vốn FDI giải ngân tiếp tục tăng trưởng tích cực, chủ yếu vốn giải ngân vẫn vào các ngành công nghiệp chế biến chế tạo nên sẽ ổn định.
- **Vốn FDI mặc dù chứng lại trong tháng 3 nhưng vẫn tăng trưởng tích cực trong 3T2024.** Chúng tôi cho rằng dòng vốn FDI sẽ tiếp tục tăng tốc trong 2024 nhờ 1) vốn đăng ký mới tiếp tục đi vào ngành sản xuất - chế biến - chế tạo cho thấy xu hướng bền vững; 2) hạ tầng giao thông cải thiện tích cực nhờ đẩy mạnh đầu tư công; 3) kinh tế trong nước đang hồi phục tốt, đặc biệt là tăng trưởng tiêu dùng ở Việt Nam tiếp tục mạnh; 4) căng thẳng địa chính trị toàn cầu thúc đẩy nhanh quá trình dịch chuyển chuỗi cung ứng; 5) tỷ giá ổn định và mặt bằng lãi suất thấp hỗ trợ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.



Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

3. Xuất nhập khẩu tiếp tục hồi phục tích cực

- Kim ngạch XNK T3/2024 đạt 65.09 tỷ USD, tăng 34.1% MoM, tăng 12.2% YoY.** Trong đó, xuất khẩu đạt 34.0 tỷ USD, tăng 37.0% MoM, tăng 14.2% YoY; nhập khẩu đạt 31.1 tỷ USD, tăng 31.0% MoM, tăng 9.7% YoY. Cán cân thương mại xuất siêu 2.9 tỷ USD (+166.4% MoM, +111.2% YoY). Trong đó, khối FDI xuất siêu 4.2 tỷ USD; khối DN trong nước nhập siêu 1.3 tỷ USD. **Tình hình xuất nhập khẩu tháng 3/2024 quay trở lại tăng trưởng tích cực so với tháng trước lần cùng kỳ, xuất siêu mạnh nhờ khối FDI tăng xuất siêu trong khi khối DN trong nước giảm nhập siêu.**
- Lũy kế 3T2023, tổng kim ngạch XNK đạt 178.0 tỷ USD (+15.8% YoY), trong đó XK 93.06 tỷ USD (+17.0% YoY), NK 84.98 tỷ USD (+13.9% YoY) và xuất siêu 8.08 tỷ USD (+37.3% YoY). Nhìn chung, XNK đang tiếp tục quá trình hồi phục và hồi phục mạnh trong tháng 3. Tình hình xuất khẩu yếu ở Mỹ và châu Âu đã được các công ty bù đắp phần nào bằng việc mở rộng khách hàng mới ở khu vực châu Á (Nhật, Hàn, Ấn Độ). Chúng tôi kỳ vọng tình hình xuất nhập khẩu sẽ tiếp tục khả quan trong 2024 và cải thiện rõ nét hơn từ Q3/2024 khi Fed bắt đầu quá trình giảm lãi suất. Một số mặt hàng XK tích cực trong tháng 3 và cả Q1/2024: chất dẻo, xơ - sợi, hóa chất, dầu thô, nội thất, nông sản (gạo, sắn, chè, cà phê).

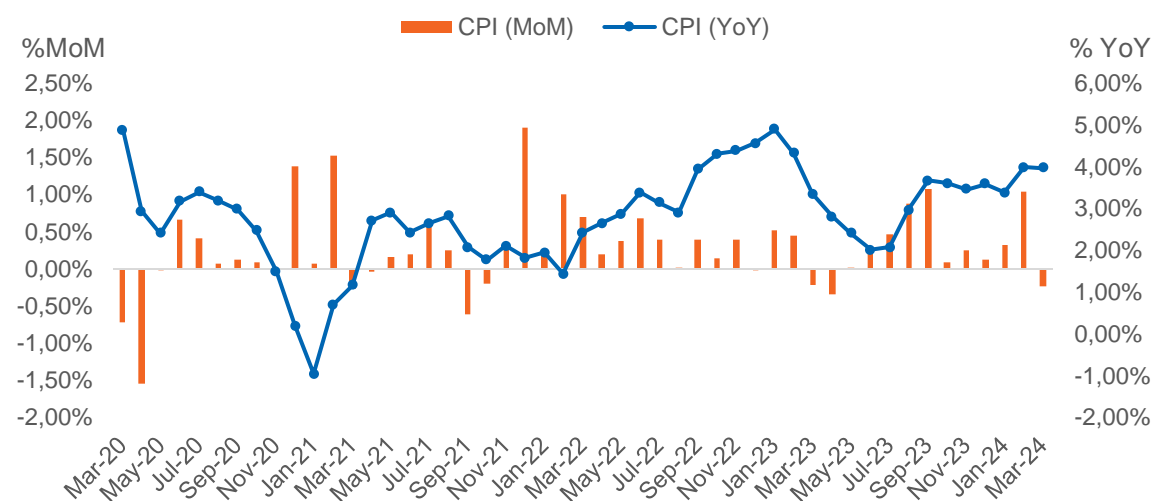


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

3. Lạm phát giảm nhẹ trong tháng 3 – triển vọng giảm

- **CPI tháng 3/2024 giảm 0.23% MoM, tăng 3.97% YoY.** Các nhóm hàng nhìn chung là đứng giá và giảm giá so với tháng 2, tăng mạnh nhất là nhà ở và vật liệu xây dựng (+0.29% MoM), còn lại đa phần giảm giá, giảm mạnh nhất là hàng ăn và dịch vụ ăn uống (-0.76% MoM), giáo dục (-0.29% MoM).
- CPI trong tháng 3 giảm MoM theo chúng tôi một phần là do nhu cầu và giá giảm sau dịp Tết. Ngoài ra, người dân cũng thắt chặt chi tiêu hơn. Nhóm nhà ở và VLXD tăng giá theo chúng tôi là do giá thuê nhà nhích nhẹ và giá các loại vật liệu xây dựng tăng do nhu cầu đầu tư công và giá nhập khẩu tăng khi tỷ giá tăng.
- Chúng tôi vẫn lưu ý nhà đầu tư quan tâm đến rủi ro lạm phát từ chi phí xăng dầu, vận tải và áp lực tỷ giá khiến chi phí nhập khẩu nguyên liệu tăng. Tuy nhiên, nhiều khả năng lạm phát sẽ hạ nhiệt khi càng về cuối năm do CPI tăng mạnh YoY chủ yếu do các quy định giá mới của Nhà nước về giá dịch vụ y tế và học phí từ Q2 và Q3/2023 nên mức tăng YoY kỳ vọng sẽ giảm áp lực từ Q2/2024. **Chúng tôi vẫn đánh giá cao kịch bản lạm phát cả năm 2024 trong mục tiêu 4 - 4.5% của Chính phủ.**

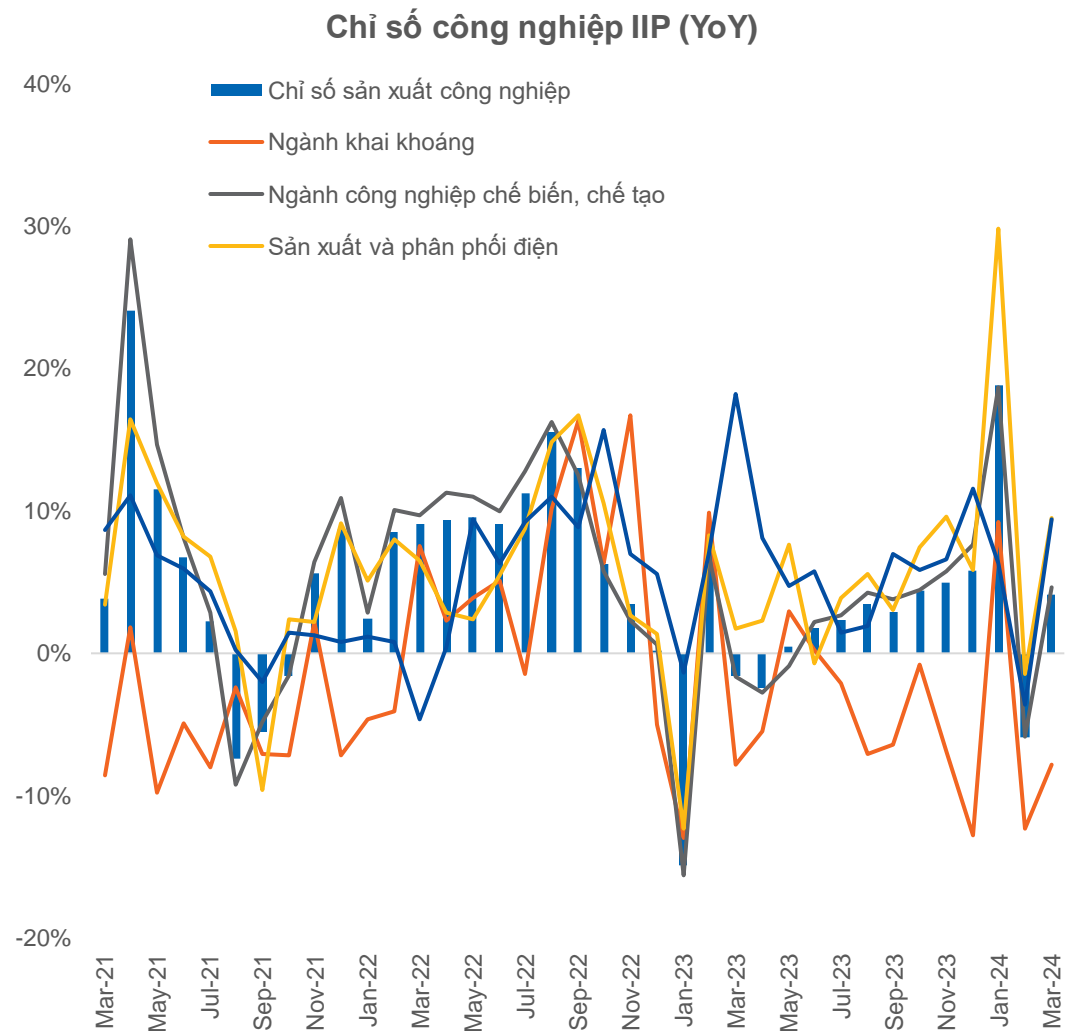
Chỉ tiêu	YoY	MoM	BQ
CPI chung	3.97%	-0.23%	3.77%
Hàng ăn và dịch vụ ăn uống	4.05%	-0.76%	3.53%
Đồ uống và thuốc lá	2.63%	-0.07%	2.33%
May mặc, mũ nón và giày dép	1.60%	-0.06%	1.54%
Nhà ở và vật liệu xây dựng	4.87%	0.29%	5.40%
Thiết bị và đồ dùng gia đình	1.18%	0.01%	1.21%
Thuốc và dịch vụ y tế	6.48%	0.02%	6.51%
Giao thông	2.68%	-0.03%	2.27%
Bưu chính viễn thông	-1.47%	-0.01%	-1.46%
Giáo dục	10.12%	-0.29%	9.02%
Văn hoá, giải trí và du lịch	1.45%	-0.12%	1.35%
Hàng hóa và dịch vụ khác	6.32%	0.06%	6.20%



Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

4. Sản xuất quay trở lại đà hồi phục tích cực

- **Chỉ số sản xuất công nghiệp IIP tháng 3/2024 tăng 20.0% MoM, tăng 4.1% YoY.** Các ngành sản xuất đa phần đều tăng tốt trong tháng 3.
- **Nhóm Khai khoáng** (+21.4% MoM, -7.8% YoY). Các ngành khai thác đều tăng tốt MoM mặc dù có giảm YoY: Than (+44.5% MoM, -4.2% YoY), Kim loại (+19.4% MoM, +7.2% YoY), Dầu thô (+2.0% MoM, -11.9% YoY).
- **Nhóm Ngành Chế biến chế tạo** (+19.4% MoM, +4.6% YoY). Các nhóm ngành sản xuất nhìn chung là đang hồi phục tốt trong tháng 3: máy móc thiết bị (+63.3% MoM, +10.3% YoY), chế biến gỗ (+42.4% MoM, +0.0% YoY), cao su và plastic (+33.4% MoM, +29.1% YoY), giường tủ bàn ghế (+31.8% MoM, +13.9% YoY), dệt (+25.0% MoM, +8.8% YoY), trang phục (+24.4% MoM, +3.0% YoY), giấy (+23.1% MoM, -1.2% YoY), thiết bị điện (+22.9% MoM, +25.0% YoY), thực phẩm (+20.4% MoM, +5.1% YoY).
- **Chỉ số IIP sản xuất điện** (+25.0% MoM, +9.5% YoY) cũng hồi phục tốt theo các ngành sản xuất.
- **Mảng Nước và xử lý rác thải** (+7.9% MoM, +9.4% YoY), tiếp tục duy trì tăng trưởng ổn định ở tất cả các mảng: xử lý rác thải (+14.8% MoM, +12.1% YoY), xử lý nước thải (+12.3% MoM, +4.5% YoY), cung cấp nước (+2.6% MoM, +7.9% YoY).
- **Nhìn chung, các hoạt động sản xuất quay trở lại hồi phục tích cực ở hầu hết các nhóm ngành trong tháng 3 như kỳ vọng trước đó của chúng tôi.** Chúng tôi kỳ vọng đà hồi phục sẽ tiếp tục duy trì theo xu hướng hồi phục của nền kinh tế thế giới.

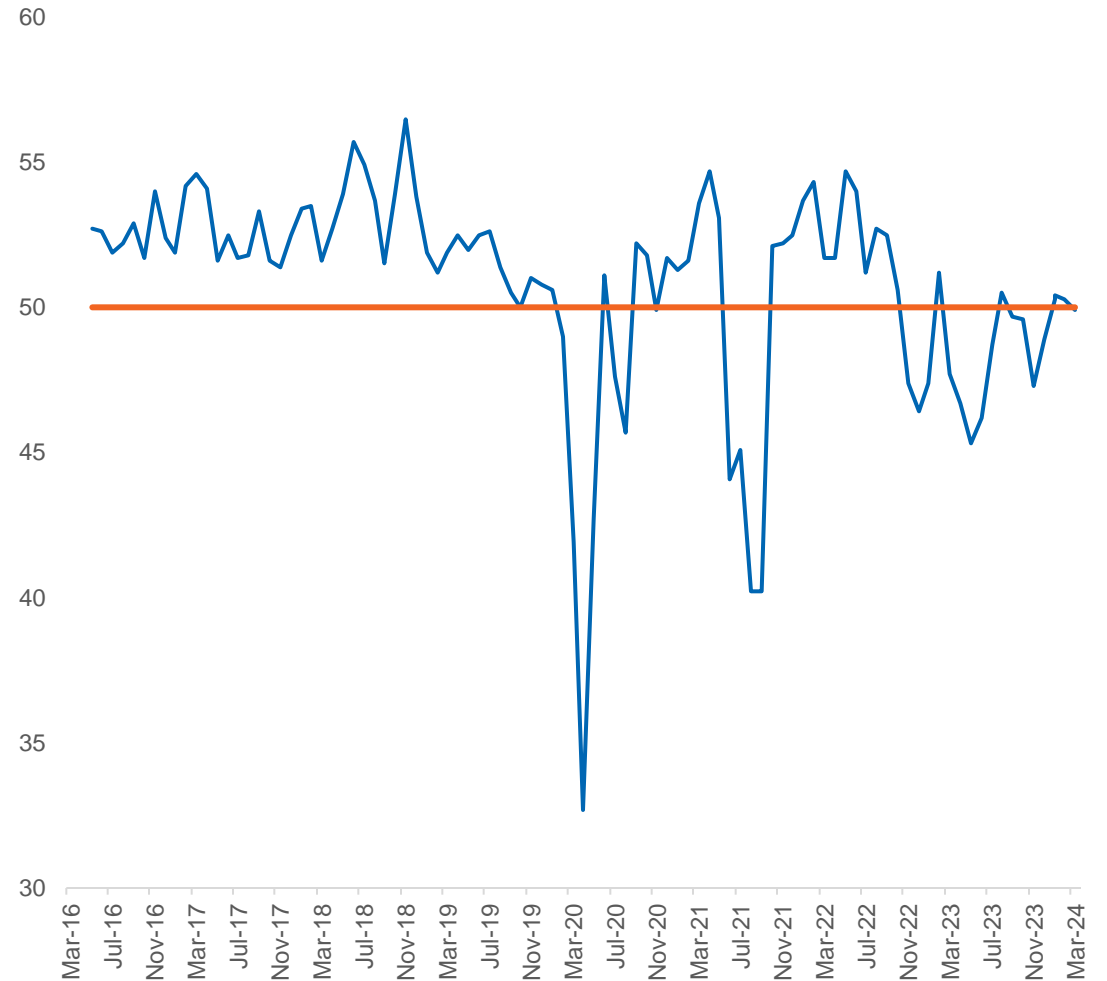


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

4. Sản xuất kỳ vọng hồi phục tốt từ Q3/2024

- PMI tháng 3/2024 của Việt Nam đạt 49.9 điểm, giảm từ mức 50.4 điểm của tháng 2, cho thấy đã cải thiện chứng lại nhưng về tổng thể, tình hình gần như không thay đổi so với tháng 2.
- Đơn hàng quay đầu giảm trong tháng 3:** Số lượng đơn hàng mới và sản lượng đều giảm. Đơn hàng mới giảm mặc dù giá bán đã được chiết khấu để giúp tăng doanh số. Số đơn hàng xuất khẩu cũng giảm với mức giảm là lớn nhất kể từ tháng 7/2023 trong bối cảnh áp lực cạnh tranh và những vấn đề về địa chính trị. Theo đó, các công ty cũng giảm sản lượng sau khi tăng trong tháng 1 và tháng 2, tuy nhiên mức giảm là nhỏ, chủ yếu là giảm ở các hàng hóa trung gian trong khi sản lượng hàng hóa tiêu dùng và hàng hóa đầu tư cơ bản tiếp tục tăng tháng thứ 3 liên tiếp. Mặc dù vậy, mức độ lạc quan vẫn cao khiến các công ty dự kiến tung các sản phẩm mới để thúc đẩy sản lượng và tăng tuyển dụng, số việc làm tăng tháng thứ 2 liên tiếp với mức tăng là nhanh nhất kể từ tháng 10/2022. Theo đó, công việc tồn đọng, hàng tồn kho đều giảm. Các công ty cũng giảm hoạt động mua hàng tháng thứ 5 liên tiếp.
- Áp lực tăng chi phí đầu vào tăng nhẹ:** Nhu cầu giảm làm giảm áp lực lên giá đầu vào, theo đó, mức tăng chi phí trong tháng 3 là nhẹ nhất kể từ tháng 8/2023 và thấp hơn trung bình lịch sử chỉ số. Các công ty theo đó đã giảm nhẹ giá bán sau khi tăng nhẹ trong tháng 2.
- Tình hình sản xuất trong tháng 3 giảm nhẹ sau 2 tháng tăng trước đó.** Số đơn hàng và sản lượng đều giảm nhẹ. Niềm tin kinh doanh lên mức cao, các doanh nghiệp ngày càng tin sản lượng sẽ tăng trong 12 tháng tới nên đang chuẩn bị cho việc tung các sản phẩm mới cũng như tăng tuyển dụng trở lại. Chúng tôi kỳ vọng tình hình sẽ dần rõ nét hơn từ Q3/2024 khi nhu cầu toàn cầu hồi phục mạnh hơn và sau khi Fed hạ lãi suất.

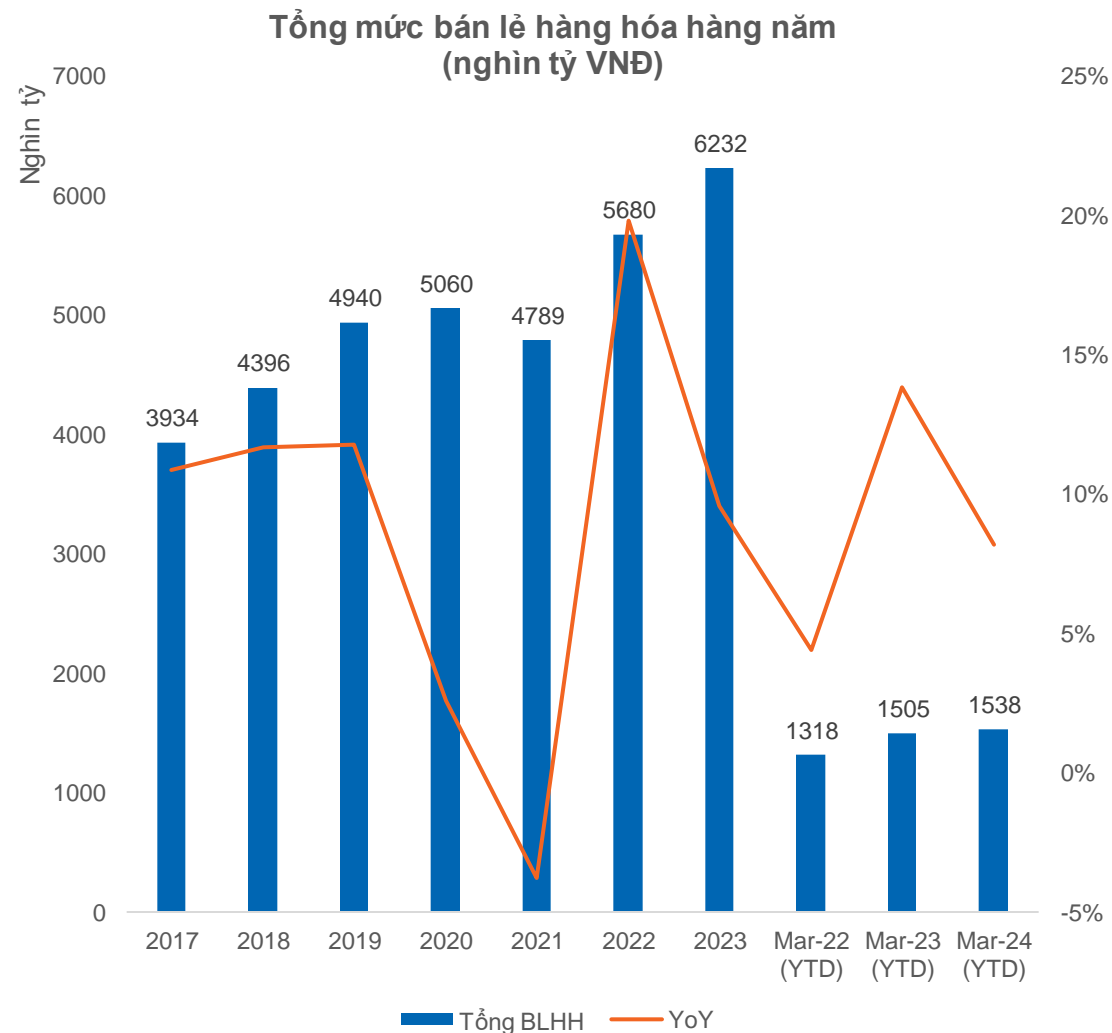
Chỉ số PMI Việt Nam



Nguồn: S&P Global, Yuanta Việt Nam

5. Bán lẻ có sự cải thiện trong tốc độ tăng trưởng

- **Tổng mức bán lẻ tháng 3/2024** ước đạt 509 nghìn tỷ, tăng 0.5% MoM, tăng 9.2% YoY. Trong đó bán lẻ hàng hóa -0.1% MoM, +7.6% YoY; dịch vụ lưu trú ăn uống +0.7% MoM, +15.8% YoY; dịch vụ lữ hành +7.2% MoM, +66.1% YoY; dịch vụ khác +4.4% MoM, +10.6% YoY.
- **Lũy kế 3T2024**, tổng mức bán lẻ đạt 1,538 nghìn tỷ đồng, tăng 8.2% YoY. Trong đó, bán lẻ hàng hóa +7.0% YoY, dịch vụ lưu trú ăn uống +13.4% YoY, dịch vụ lữ hành +46.3% YoY, dịch vụ khác +9.5% YoY. Nhìn chung, tổng mức bán lẻ tiếp tục tăng trưởng và có sự tích cực hơn trong tháng 3, đặc biệt là nhóm dịch vụ lữ hành trong khi nhóm lưu trú ăn uống tăng chậm hơn.
- **Chúng tôi vẫn giữ quan điểm tích cực về tiềm năng mạnh mẽ của ngành bán lẻ trong trung và dài hạn.** Chúng tôi cho rằng ngành bán lẻ vẫn đang hồi phục và sẽ sớm trở lại tốc độ tăng trưởng nhanh như trước đây (trên 10% YoY). Chúng tôi cho rằng sẽ cần thêm thời gian để nền kinh tế hồi phục cũng như số việc làm và sức mua người tiêu dùng thật sự quay trở lại. Theo đó, chúng tôi kỳ vọng tổng mức bán lẻ sẽ tăng trưởng nhanh hơn từ giữa 2024 khi Fed hạ lãi suất, giúp các ngành sản xuất hồi phục, số lượng việc làm tăng lên và nhu cầu chi tiêu trong nước mạnh hơn.

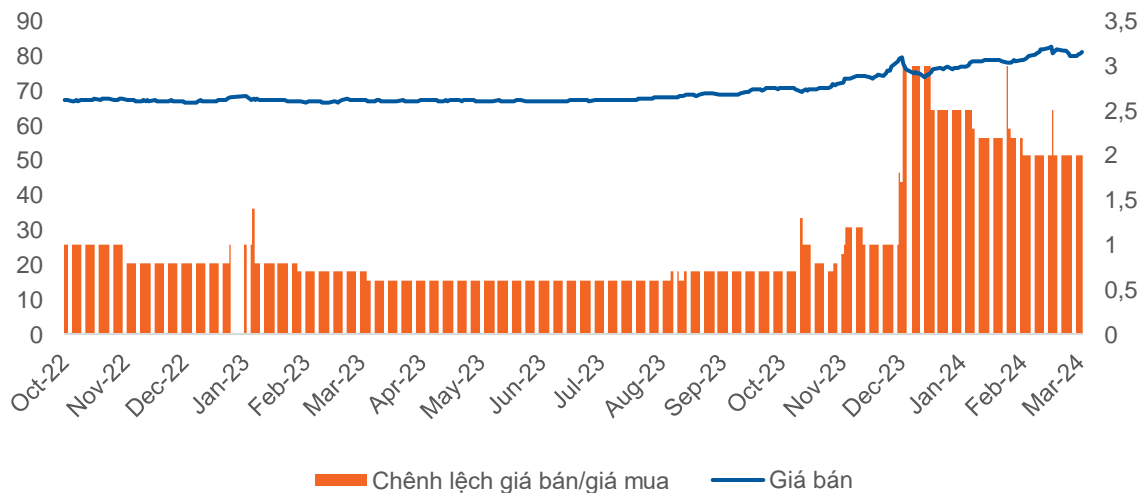


Nguồn: GSO, Yuanta Việt Nam

6. Giá vàng tăng cùng chiều thế giới – Tỷ giá tăng

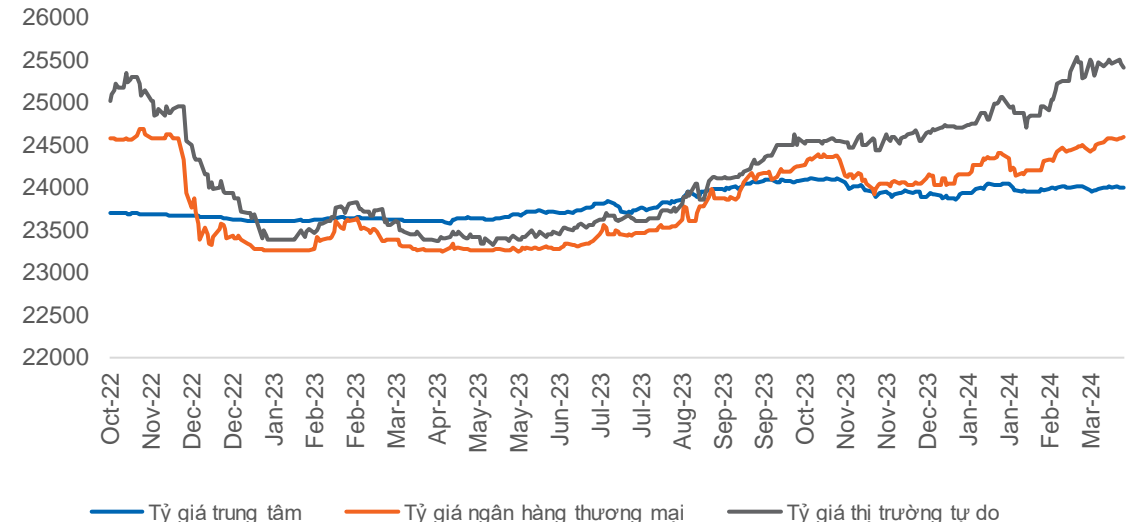
Giá vàng SJC trong nước tiếp tục tăng mạnh trong tháng 3/2024 ở cả 2 chiều bán ra (+1.89% MoM) và mua vào (+1.94% MoM), chênh lệch mua bán đi ngang ở mức 2,000,000 đồng/lượng (ngày 29/03/2024). Giá vàng thế giới tăng mạnh 9.6% MoM, theo đó, khoảng cách giá vàng SJC trong nước cao hơn giá vàng thế giới thu hẹp về mức 8% (tại ngày 29/03/2024). Chúng tôi cho rằng giá vàng thế giới vẫn đang tăng nhưng giá vàng trong nước có thể chững lại do 1) khoảng cách giá vàng trong nước cao hơn thế giới; 2) các chính sách mới về loại bỏ độc quyền vàng SJC trong nước, tăng nhập khẩu vàng.

Giá vàng SJC



Tỷ giá tiếp tục tăng trong tháng 3/2024, tỷ giá trung tâm đi ngang MoM nhưng tỷ giá NHTM và tỷ giá trên thị trường tự do cùng tăng 0.7% MoM. Giá USD trên thị trường thế giới tiếp tục tăng 0.7% trong tháng 3 do lạm phát Mỹ tháng 2 dấy lên lo ngại khả năng Fed sẽ giảm lãi suất chậm hơn kỳ vọng. Theo chúng tôi tỷ giá trong 6 tháng đầu năm sẽ còn duy trì ở mức cao do chênh lệch lãi suất USD-VND vẫn cao và Nhu cầu nhập khẩu nguyên liệu sản xuất tăng. Và áp lực tỷ giá có thể hạ nhiệt trong cuối năm nhờ: 1) Khả năng Fed giảm lãi suất từ T6/2024; 2) Lãi suất VND có thể hồi phục cuối năm khi thanh khoản không còn dồi dào.

Tỷ giá USD/VND



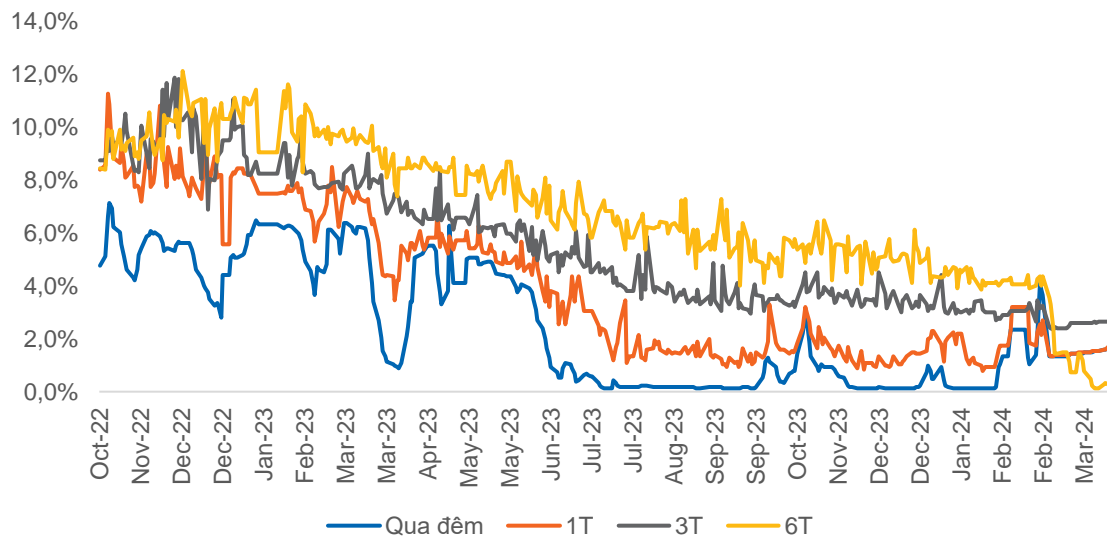
Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam

7. Lãi suất liên ngân hàng tăng nhẹ – Rủi ro vĩ mô thấp

Lãi suất liên NH đa phần tăng nhẹ tại các kỳ hạn trong tháng 3: Lãi suất qua đêm tăng 29bps lên 1.7%, kỳ hạn 1T tăng 29bps lên 1.7%, 3T tăng 22bps lên 2.7%, 6T giảm 118bps MoM xuống 0.3%.

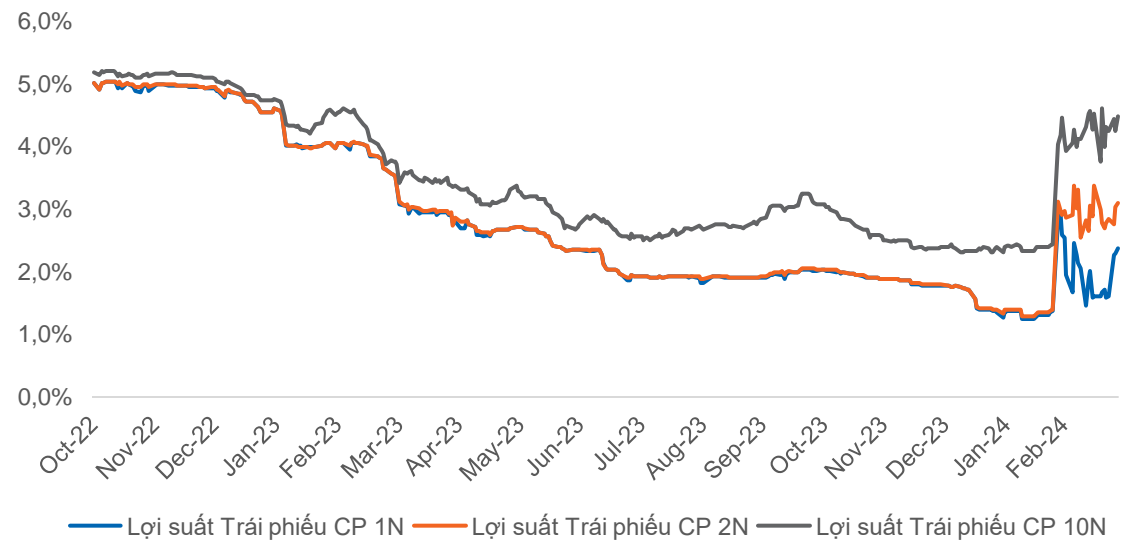
Mặt bằng lãi suất liên NH tăng trở lại theo chúng tôi là do tỷ giá tăng lên. Tuy nhiên mức tăng là không nhiều. Lãi suất huy động tại một số ngân hàng tăng nhẹ ở kỳ hạn ngắn, trong khi lãi suất cho vay có dấu hiệu giảm. Chúng tôi kỳ vọng lãi suất huy động mặc dù đang rất thấp và khó giảm thêm nhưng lãi suất cho vay có thể tiếp tục giảm thêm để hỗ trợ nền kinh tế.

Lãi suất BQ Liên ngân hàng



Lợi suất Trái phiếu Chính phủ tăng giảm trái chiều nhẹ ở các kỳ hạn: kỳ hạn 1N giảm 17bps MoM, kỳ hạn 2N tăng 14bps MoM, kỳ hạn 10N tăng 41bps MoM. Điều này cho thấy các rủi ro vĩ mô tiếp tục đi ngang ở mức thấp, các mức biến động là không lớn, chủ yếu do tính thời điểm chốt số liệu. Chúng tôi lưu ý đối với rủi ro vĩ mô, chỉ có giá vàng tăng tuy nhiên, giá vàng có thể sớm hạ nhiệt trong thời gian tới do hiện tại đã cao hơn giá vàng thế giới khá xa, một phần do các hoạt động đầu cơ. Hiện tại, chúng tôi cho rằng lợi suất trái phiếu Chính phủ nhìn chung là đi ngang đang phản ánh rủi ro vĩ mô vẫn ở mức thấp, tình hình kinh tế đang dần hồi phục.

Lợi suất Trái phiếu Chính phủ

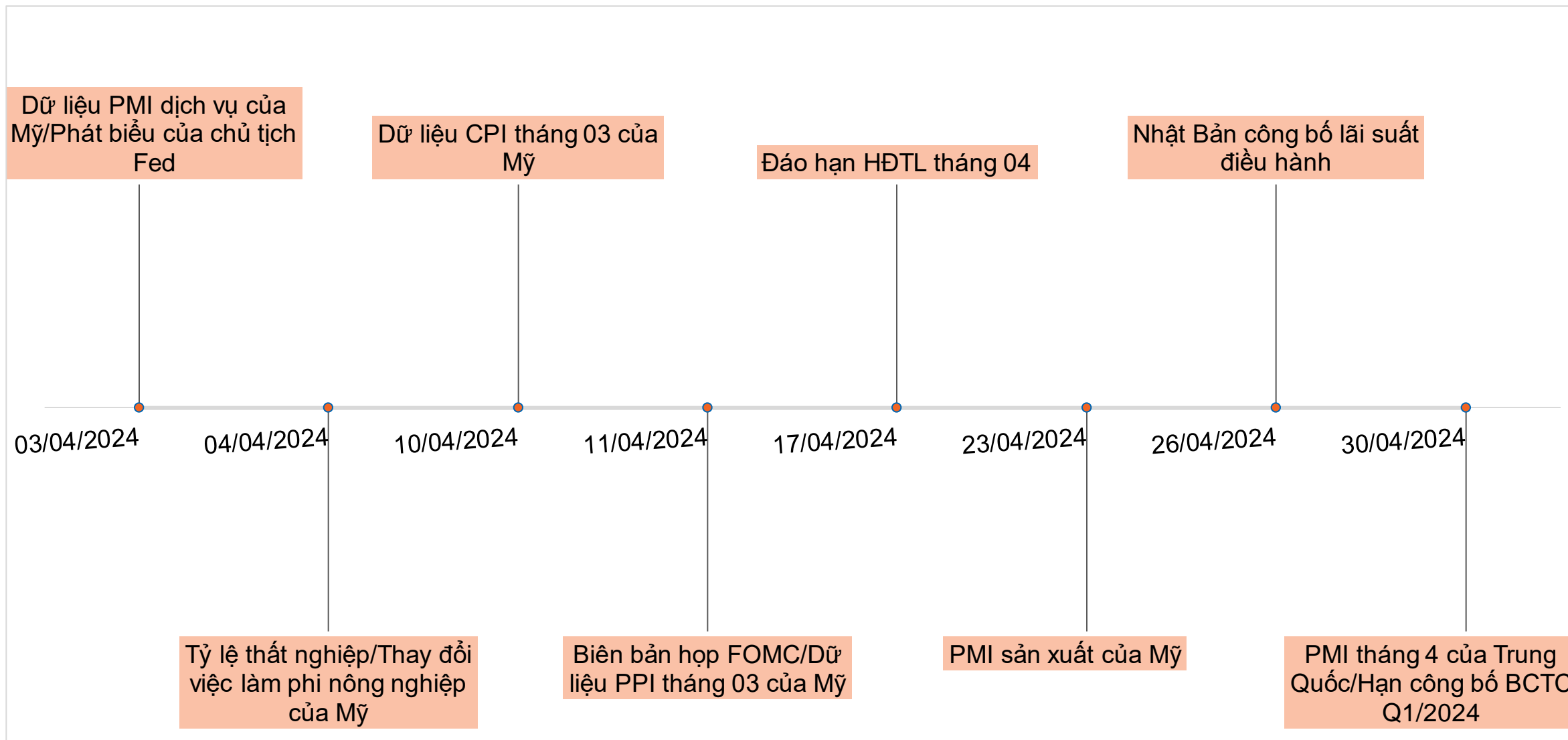


Nguồn: FiinGroup, Yuanta Việt Nam

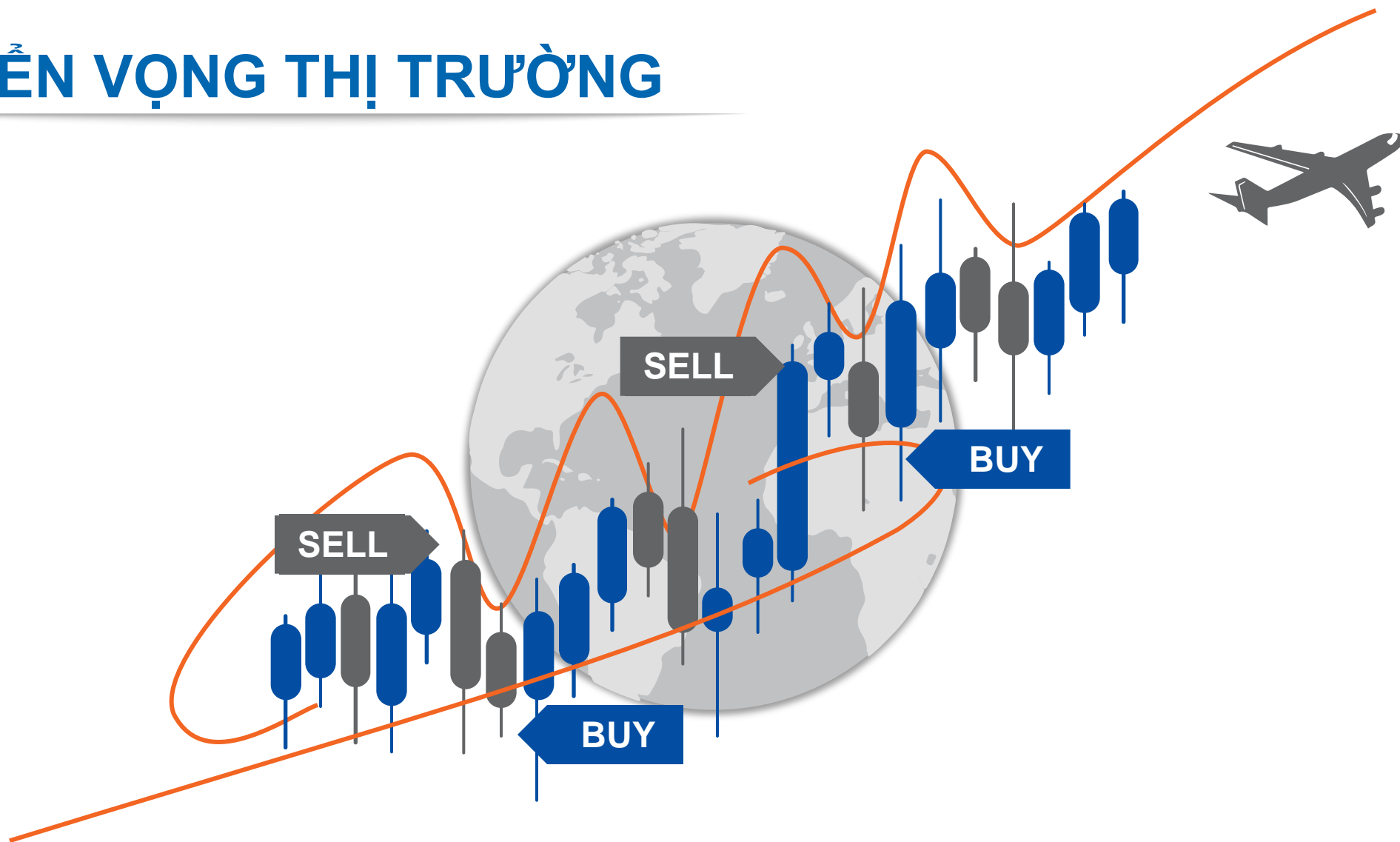
Kết luận và dự báo tình hình vĩ mô Việt Nam

- Tiếp nối đà hồi phục từ Q4/2023, tăng trưởng kinh tế trong Q1/2024 đạt 5.66%, là mức tăng trưởng quý 1 cao nhất 4 năm gần đây cho thấy nền kinh tế Việt Nam đã đi qua giai đoạn khó khăn nhất. Mức tăng trưởng ấn tượng trong quý 1 nhờ sự hồi phục mạnh mẽ lĩnh vực xây dựng và công nghiệp chế biến-chế tạo, lĩnh vực ngày càng đóng góp lớn vào tăng trưởng nền kinh tế. Ngoài ra, việc thúc đẩy đầu tư công cũng như duy trì các chính sách giảm thuế VAT, giảm lãi, hỗ trợ an sinh xã hội từ phía Chính phủ cũng góp phần không nhỏ trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trong quý 1.
- Những tín hiệu hồi phục kinh tế tiếp tục thể hiện qua các số liệu vĩ mô tháng 3: Xuất nhập khẩu hồi phục với tốc độ tốt hơn qua từng tháng gần đây, các nền kinh tế lớn đang trên đà hồi phục sẽ là yếu tố thúc đẩy tăng trưởng xuất khẩu mạnh hơn nữa; Dòng vốn FDI duy trì xu hướng tích cực đặc biệt vào lĩnh vực công nghiệp chế biến-chế tạo, đây vẫn sẽ là động lực tăng trưởng trong thời gian tới; Đối với nhu cầu tiêu dùng trong nước, dù tốc độ tăng trưởng chưa đạt mức trước dịch Covid nhưng vẫn đang duy trì đà hồi phục tốt; Lạm phát dù vẫn còn cao nhưng đang trong xu hướng hạ nhiệt; Tỷ giá tăng do đồng USD tăng giá và Fed hạ lãi suất chậm hơn dự báo, tuy nhiên NHNN cũng đã có nhiều động thái giúp hạ nhiệt tỷ giá trong thời gian qua; Lãi suất nhìn chung ở mức thấp hỗ trợ cho các doanh nghiệp.
- Với mức tăng trưởng khả quan trong 3 tháng đầu năm cũng như xu hướng hồi phục của lĩnh vực sản xuất, xuất nhập khẩu, thu hút vốn đầu tư nước ngoài và các động lực tăng trưởng từ đầu tư công và chính sách hỗ trợ, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế từ phía Chính Phủ, **chúng tôi điều chỉnh mức tăng trưởng cả năm 2024 lên mức 6.2% với kỳ vọng đà tăng trưởng trong quý 1 sẽ được duy trì và mức độ hồi phục trong lĩnh vực công nghiệp và hoạt động xuất khẩu hồi phục tốt hơn dự kiến.**

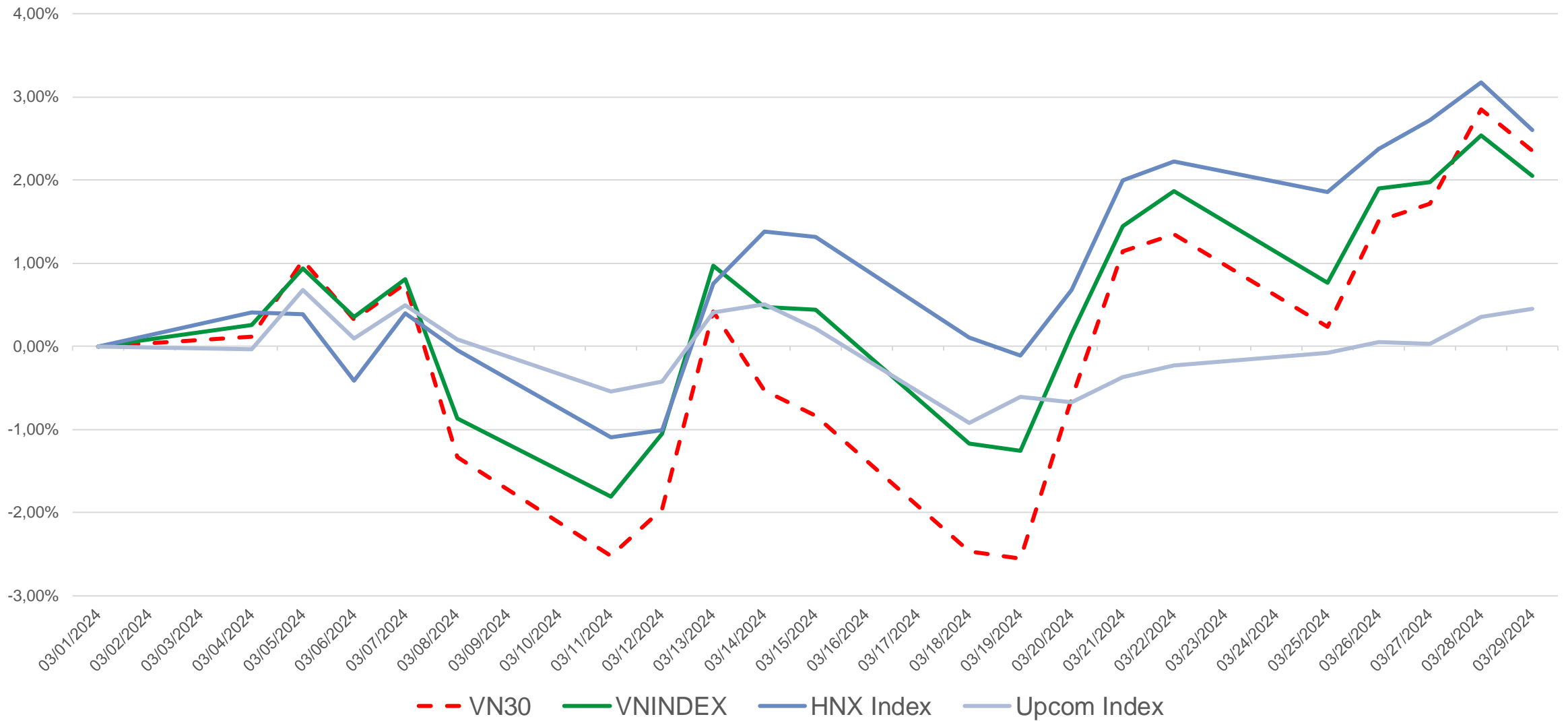
Lịch sự kiện tháng 04/2024



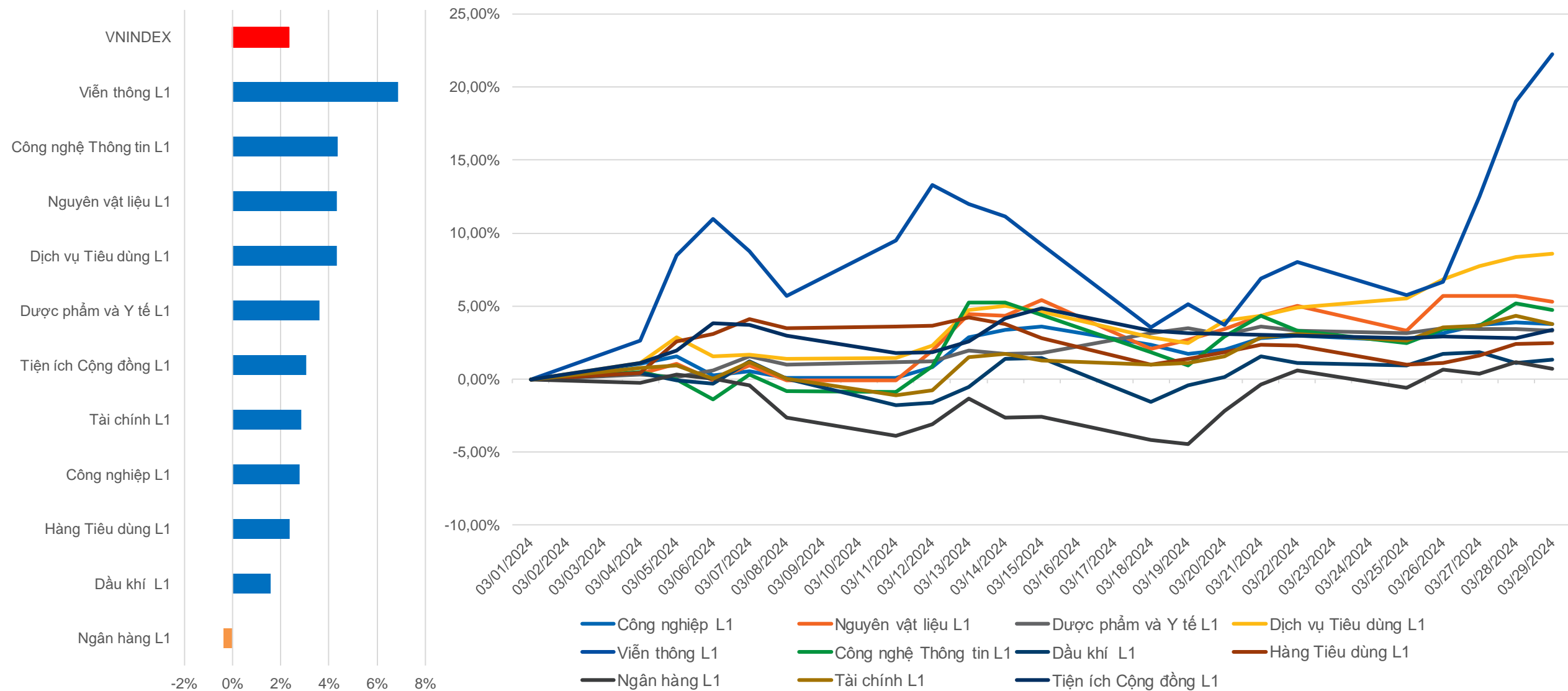
TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG



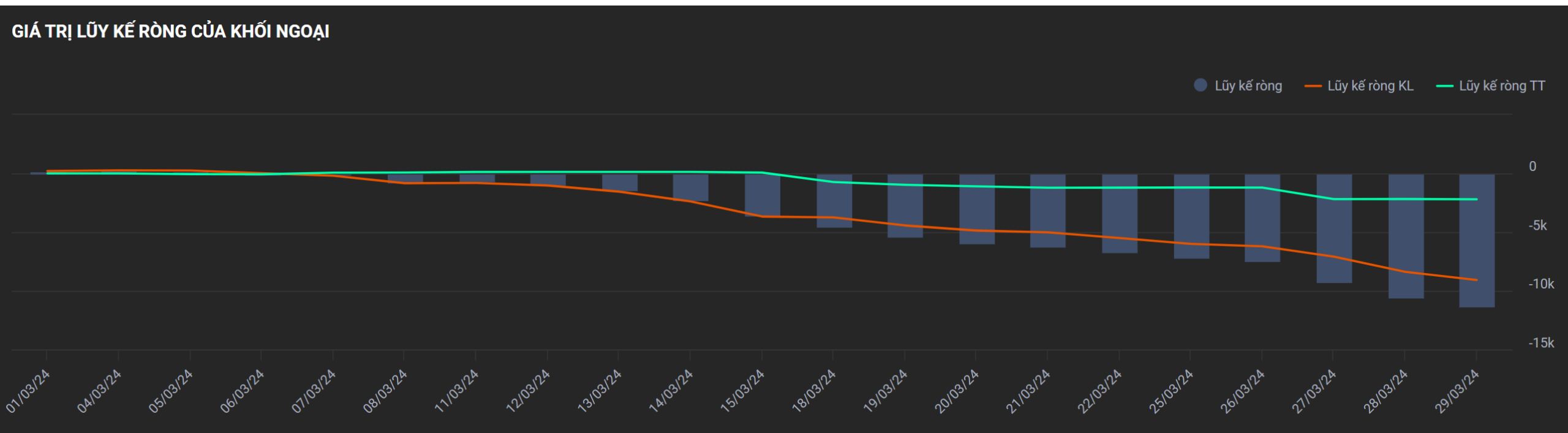
1. Nhóm vốn hóa lớn vượt trội



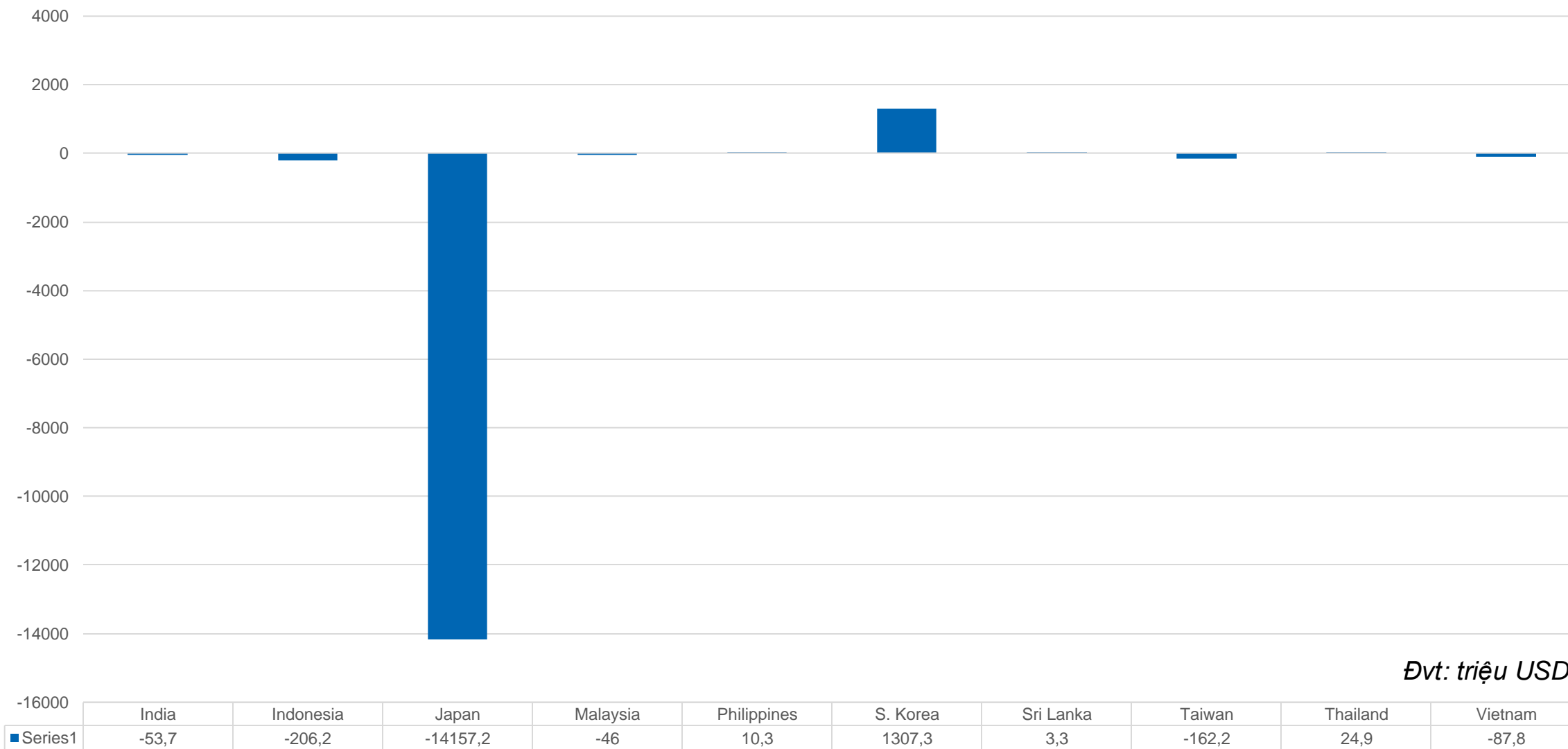
1. Nhóm Viễn thông dẫn đầu đà tăng



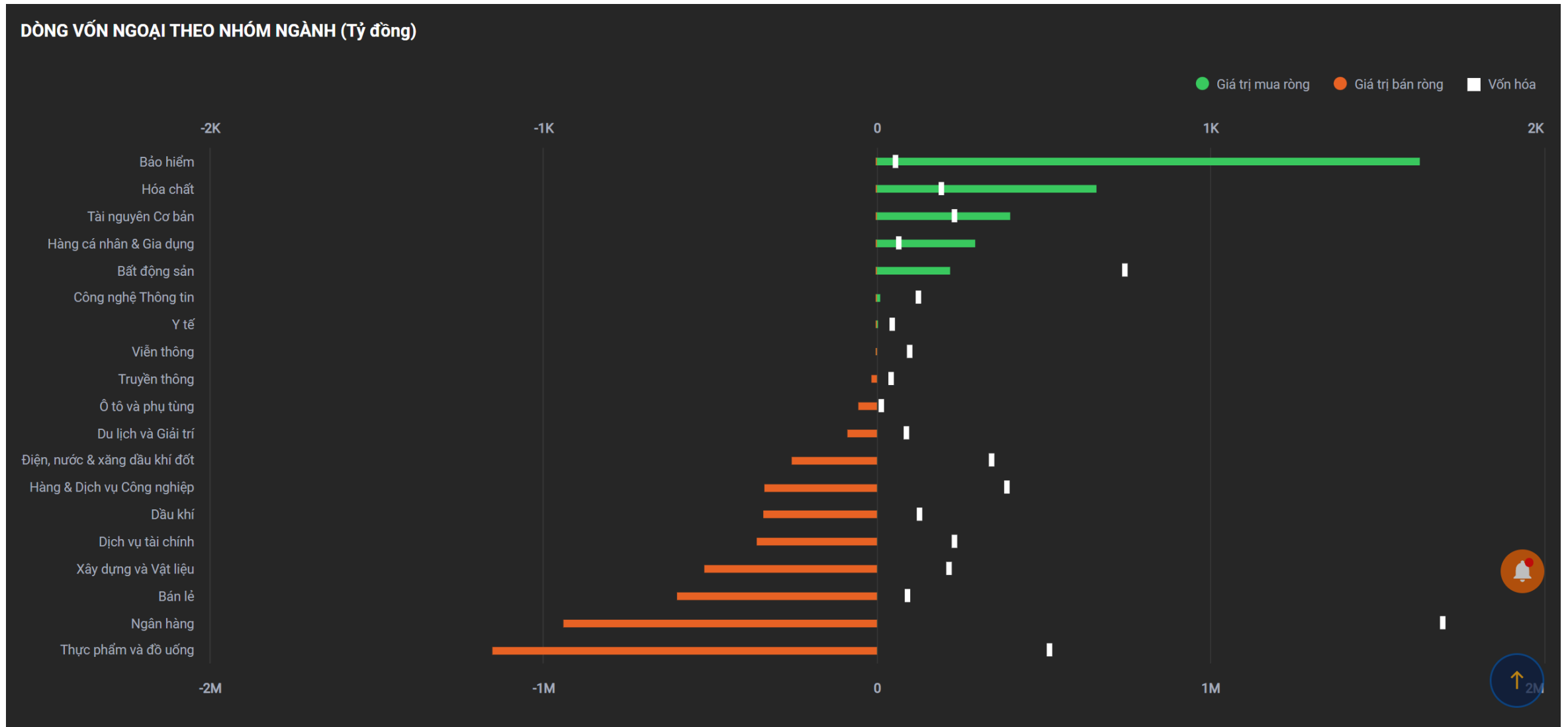
2. Khối ngoại bán ròng hơn 11,000 tỷ trong tháng 03/2024



2. Nhật Bản bị rút ròng mạnh nhất



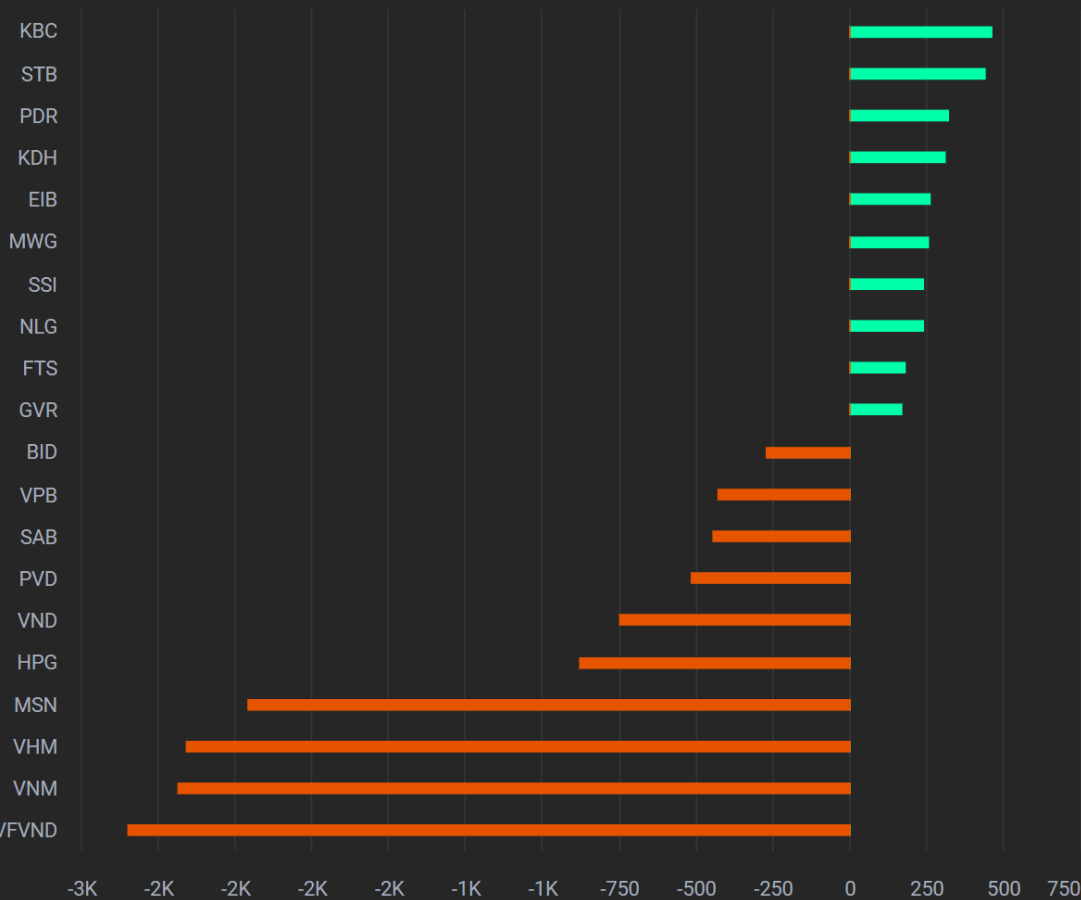
2. Khối ngoại tập trung bán ròng nhóm vốn hóa lớn



2. Khối ngoại bán ròng mạnh nhất CCQ FUEVFNVD

TOP CỔ PHIẾU MUA VÀ BÁN RÒNG

● Top CP mua ròng ● Top CP bán ròng



TỶ LỆ SỞ HỮU KHỐI NGOẠI SO VỚI THỊ TRƯỜNG

TOÀN THỊ TRƯỜNG

TỶ LỆ SỞ HỮU

18%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG (Tỷ đồng)

140,311,195

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI (Tỷ đồng)

25,577,218

HSX

TỶ LỆ SỞ HỮU

22%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG
(Tỷ đồng)

108,698,354

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI
(Tỷ đồng)

24,023,316

HNX

TỶ LỆ SỞ HỮU

8%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG
(Tỷ đồng)

6,771,133

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI
(Tỷ đồng)

524,672

UPC

TỶ LỆ SỞ HỮU

4%

TỔNG VỐN HÓA THỊ TRƯỜNG
(Tỷ đồng)

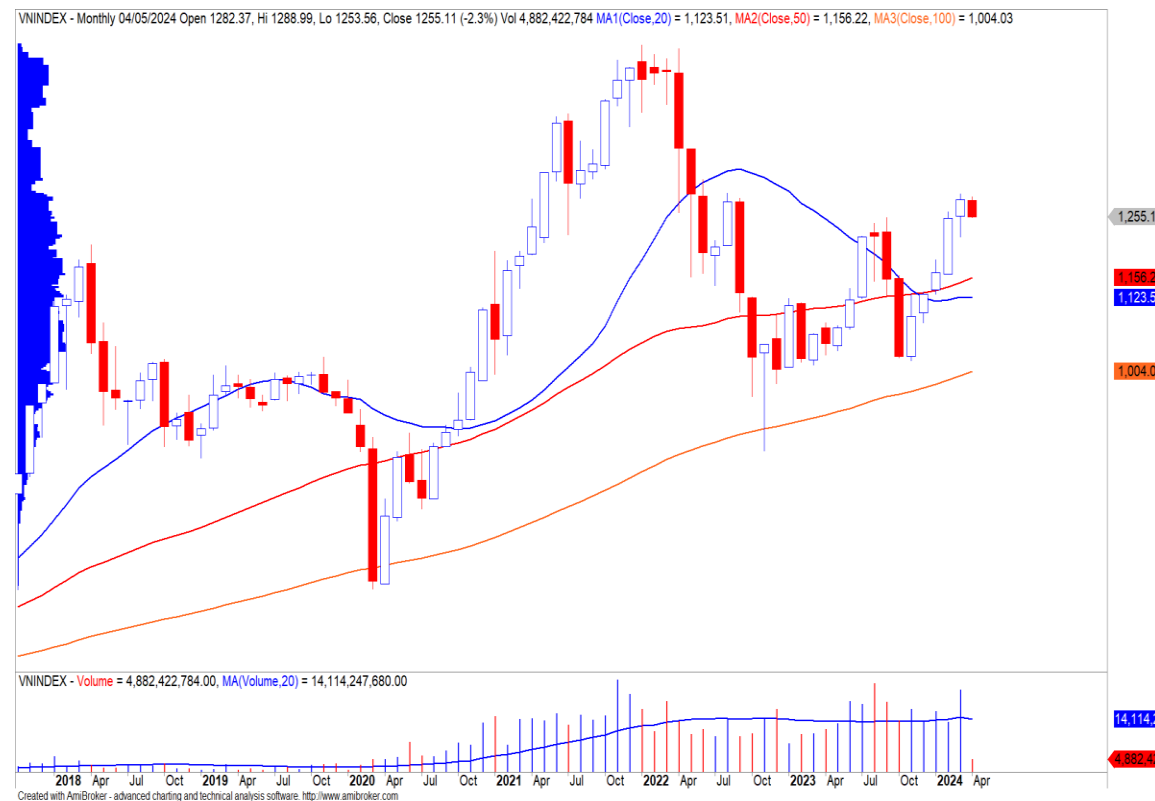
24,841,709

TỔNG VỐN HÓA KHỐI NGOẠI
(Tỷ đồng)

1,029,230

3. Phòng thủ trong tháng 04/2024 và chờ đợi cơ hội

- Chỉ số VN-Index đóng cửa tăng 2.5% so với tháng trước và đạt mức cao nhất kể từ 2023. Đồng thời, thanh khoản tăng mạnh trong tháng 03/2024 cùng với đó là độ rộng thị trường có diễn biến tích cực cho thấy thị trường vẫn đang trong xu hướng TĂNG dài hạn rõ ràng.
- Giá dầu nói riêng và giá hàng hóa nói chung duy trì đà tăng, điều này có thể gây gia tăng áp lực lạm phát trong ngắn hạn. Đồng thời, rủi ro địa chính trị gia tăng có thể khiến các kênh tài sản an toàn như đồng USD và vàng có thể gia tăng trong tháng 04/2024. Ngoài ra, lợi suất trái phiếu Chính phủ ở các thị trường tăng mạnh trở lại, cảnh báo rủi ro ngắn hạn gia tăng cho TTCK. Do đó, chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ khó khăn trong tháng 04/2024 và các nhà đầu tư nên giao dịch thận trọng và phòng thủ trong giai đoạn này.
- Nhóm cổ phiếu chú ý tháng 04/2024:
 - Dịch vụ dầu khí: **PVD, PVS.**
 - Công nghệ: **FPT, CMG.**



Đồ thị tháng của chỉ số VN-Index. Nguồn: YSVN

4. Hiệu quả khuyến nghị đầu tư hàng ngày trong tháng 03/2024

Chỉ tiêu		2019	2020	2021	2022	2023	Q1/2023	Q2/2023	Q3/2023	Q4/2023	Q1/2024	T3/2024
Số KN mua		222	128	210	127	124	27	23	41	33	49	20
Số KN Bán		212	123	218	135	113	25	17	50	21	35	15
Số KN chốt lời	Số lần	88	57	113	47	41	7	4	25	5	21	11
	Lãi TB	9,1%	15,5%	24,7%	13,5%	9,6%	11,1%	13,7%	8,2%	11,1%	11,0%	16,3%
Số KN cắt lỗ	Số lần	124	66	105	88	72	18	13	25	16	14	4
	Lỗ TB	-3,4%	-5,1%	-5,8%	-8,0%	-5,2%	-5,3%	-3,2%	-4,9%	-7,3%	-2,8%	-2,5%
Thời gian nắm giữ TB		21	20	24	17	23	21	33	23	15	33	29
% Tỷ suất LN Trung bình		8,9%	4,4%	10,0%	-0,5%	0,1%	-0,7%	0,8%	1,6%	-2,9%	5,5%	11,3%
% Tăng trưởng Vnindex		7,8%	14,9%	35,7%	-32,6%	12,0%	5,5%	5,2%	3,0%	-2,1%	13,6%	2,5%
% Tăng trưởng VN30		2,7%	21,8%	43,4%	-34,3%	12,2%	6,6%	4,5%	3,8%	-3,0%	14,6%	1,6%
% Tăng trưởng Vaneck		8,4%	9,4%	21,4%	-39,8%	9,0%	2,9%	9,3%	1,8%	-4,7%	7,7%	2,9%
% Tăng trưởng DB FTSE		4,2%	16,4%	30,4%	-43,0%	5,7%	3,9%	7,6%	-2,9%	-2,6%	6,7%	1,9%
% Tăng trưởng E1VFN30		3,1%	22,0%	43,5%	-31,1%	12,1%	6,2%	5,2%	4,1%	-3,5%	16,2%	3,3%
% Lợi nhuận cao nhất	Tỷ suất lợi nhuận	102,9%	79,2%	140,3%	53,1%	37,4%	37,4%	29,4%	28,4%	20,1%	42,7%	42,7%
	Tên Cổ phiếu	CTR	DBC	AGR	FRT	STB	STB	BID	PVS	DGC	LAS	LAS
% Lợi nhuận thấp nhất	Tỷ suất lợi nhuận	-8,6%	-20,5%	-14,5%	-16,8%	-13,6%	-10,6%	-5,1%	-11,6%	-13,6%	-5,1%	-4,5%
	Tên Cổ phiếu	MPC	CTR	NKG	TNH	PDR	VIP	TCM	TVD	PDR	VCG	HSG

4. Hiệu quả đầu tư của danh mục YS30 trong tháng 3/2024



4. Hiệu quả đầu tư của danh mục YS30 từ đầu năm 2021



Liên hệ

Phòng Nghiên cứu và Phân tích khối Khách hàng cá nhân

+84 28 3622 6868 ext 3826

research.re@yuanta.com.vn

Global Disclaimer

© 2020 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or and any form or manner, without the express written consent of Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited.